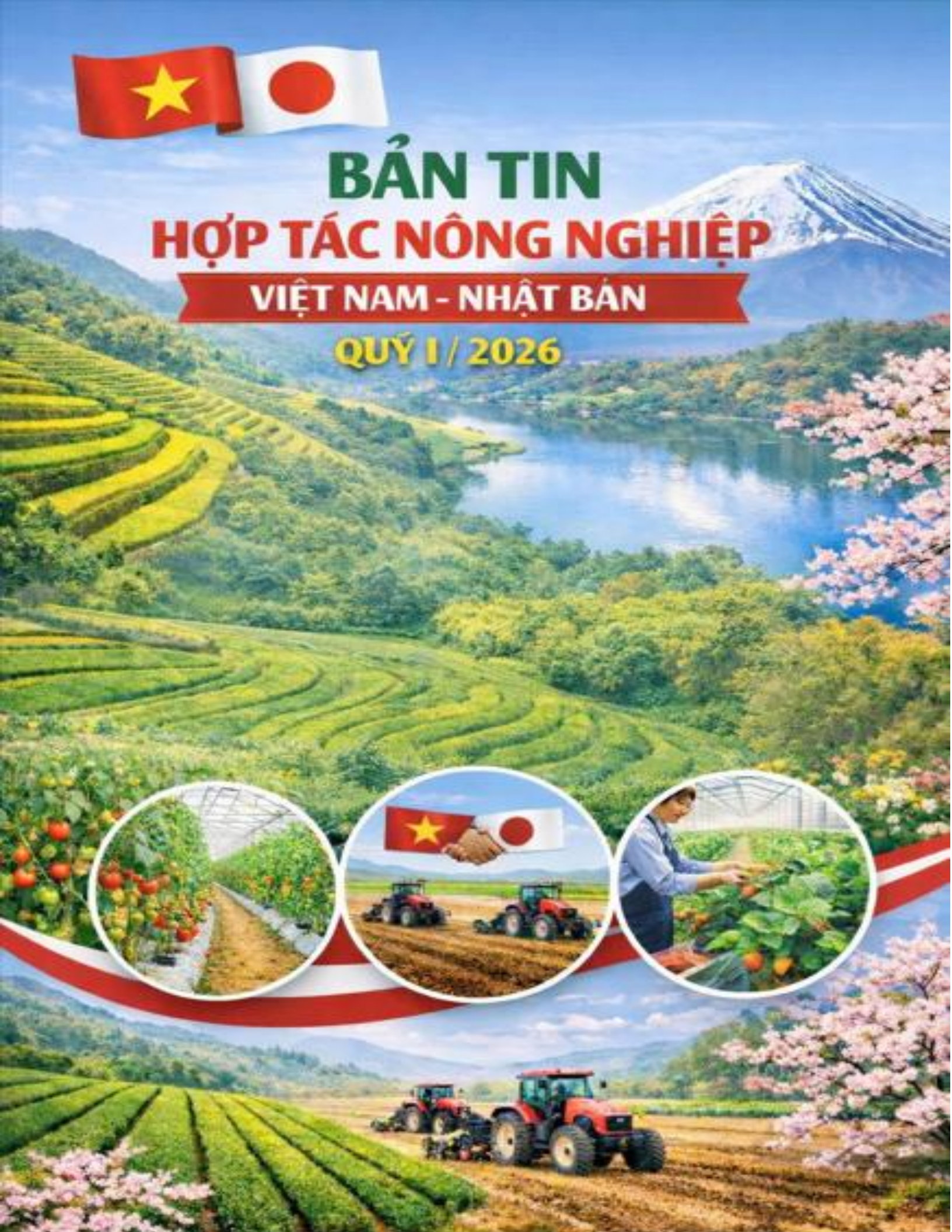




BẢN TIN **HỢP TÁC NÔNG NGHIỆP**

VIỆT NAM - NHẬT BẢN

QUÝ I / 2026



**GIỚI THIỆU
TIN NỔI BẬT
THƯƠNG MẠI NÔNG SẢN
TRIỂN KHAI TẦM NHÌN HỢP TÁC
HỢP TÁC ĐẦU TƯ
DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP
XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI**



GIỚI THIỆU

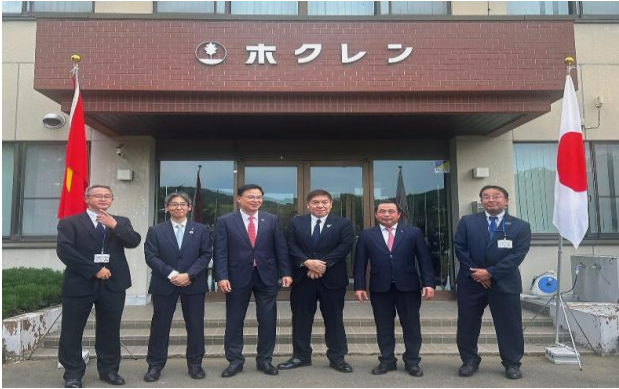
Việt Nam và Nhật Bản thiết lập quan hệ ngoại giao từ năm 1973; đến nay, mối quan hệ này đã được nâng tầm thành đối tác chiến lược toàn diện. Nhật Bản hiện là đối tác cung cấp ODA song phương lớn nhất của Việt Nam, với hơn 20 tỷ USD vốn vay, gần 750 triệu USD viện trợ không hoàn lại và khoảng 1,34 tỷ USD cho hợp tác kỹ thuật. Đồng thời, Nhật Bản có hơn 5.600 dự án đầu tư tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký khoảng 79,4 tỷ USD. Năm 2025, kim ngạch thương mại song phương đạt gần 51,5 tỷ USD, tăng 11,28% so với năm 2024; trong đó xuất khẩu của Việt Nam đạt 26,77 tỷ USD (tăng 8,77%) và nhập khẩu từ Nhật Bản đạt 24,68 tỷ USD (tăng 14,13%). Bên cạnh đó, khoảng 600.000 người Việt Nam hiện đang sinh sống, làm việc tại Nhật Bản, riêng năm 2025 có hơn 64.600 lao động sang làm việc tại thị trường này.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, hợp tác giữa hai nước ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững, xóa đói giảm nghèo và đảm bảo an ninh lương thực. Hai bên đã triển khai các Tầm nhìn trung – dài hạn về hợp tác nông nghiệp qua các giai đoạn 2015–2019, 2020–2024 và tiếp tục ký kết giai đoạn 2025–2030 tại Hội nghị Đối thoại hợp tác nông nghiệp Việt Nam – Nhật Bản lần thứ VI diễn ra ngày 04/9/2025 tại Tokyo.

Bản tin về hợp tác nông nghiệp giữa Việt Nam và Nhật Bản năm 2026 được xây dựng nhằm cung cấp thông tin về tình hình triển khai hợp tác giữa hai nước, quan hệ thương mại, xúc tiến đầu tư, chia sẻ kinh nghiệm triển khai các dự án và hoạt động giao lưu nhân dân, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hợp tác trong thời gian tới.



TIN NỔI BẬT



Triển khai Tầm nhìn chiến lược hợp tác nông nghiệp Việt Nam - Nhật Bản giai đoạn 3 (2025-2030)

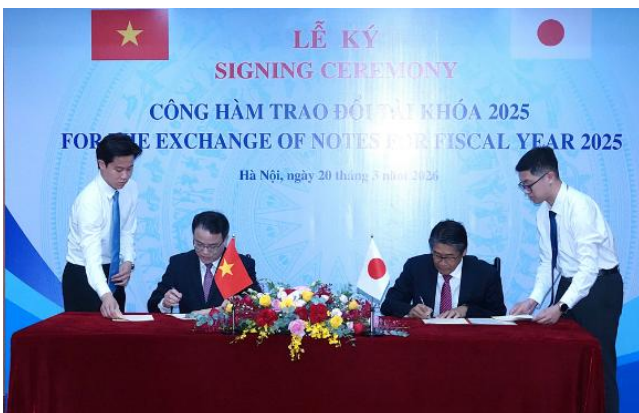


Xuất khẩu nông sản quý 1 của Việt Nam sang Nhật Bản đạt 1,23 tỉ USD, tăng 0,6% so cùng kỳ

Nhập khẩu nông sản quý 1 của Việt Nam từ Nhật Bản khoảng 182 triệu USD, tăng 15,1% so cùng kỳ



Hợp tác song phương Việt Nam - Nhật Bản

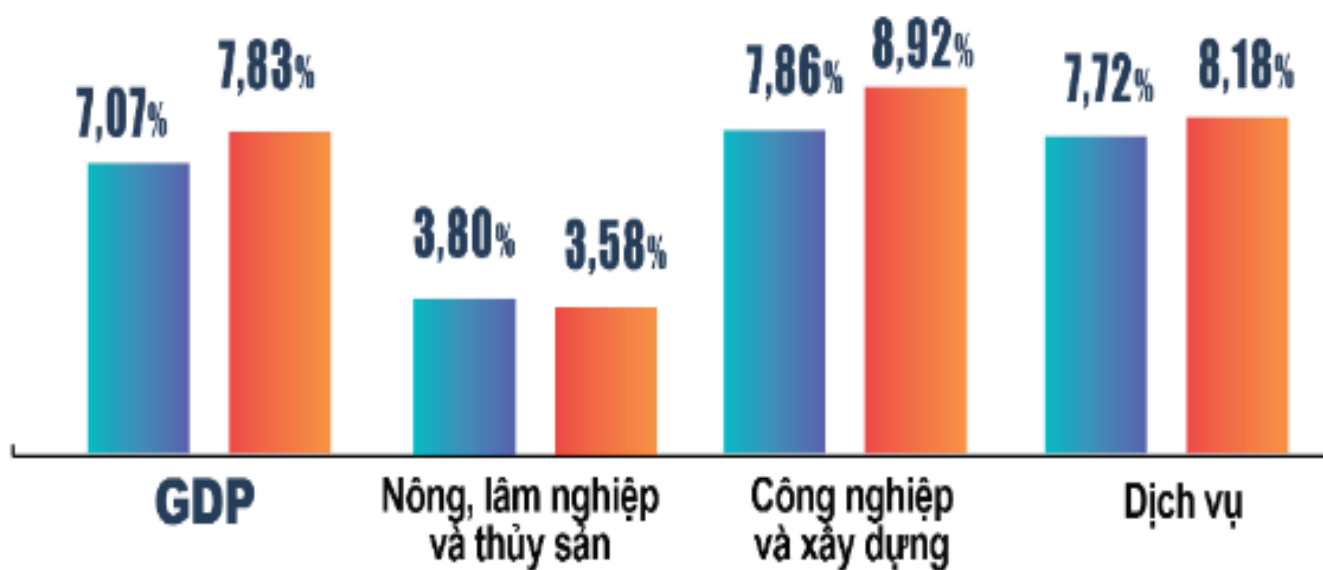


Các dự án hợp tác nông nghiệp giữa hai nước tiếp tục mang lại hiệu quả cao

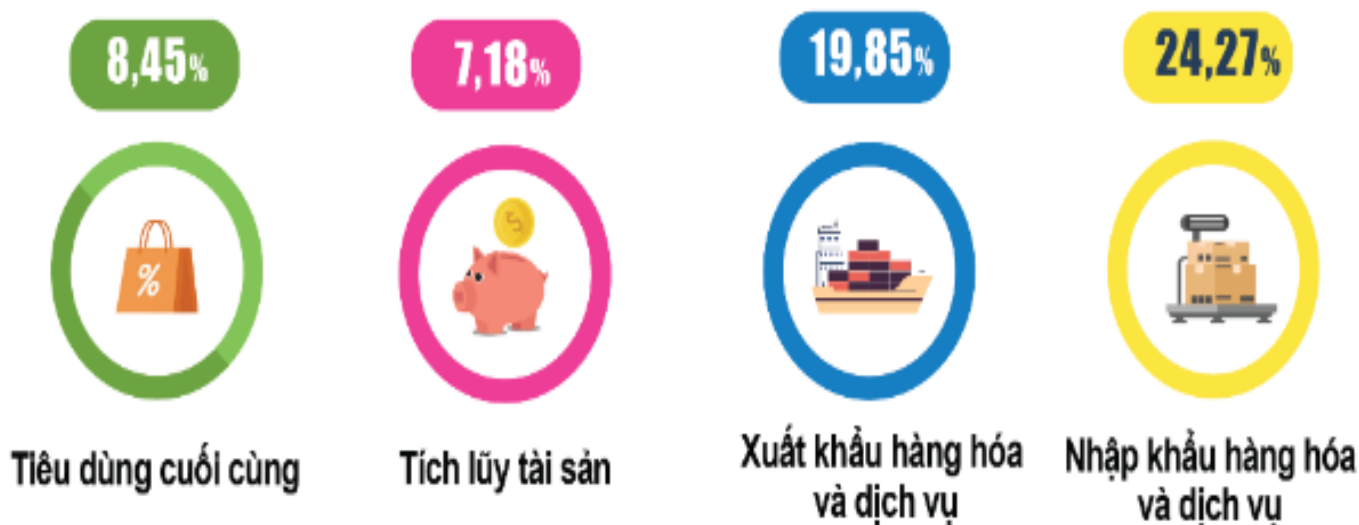


KINH TẾ VIỆT NAM QUÝ 1 NĂM 2026

Tốc độ tăng GDP quý 1 so với cùng kỳ 2025



Tốc độ tăng GDP theo phương pháp sử dụng quý 1 năm 2026

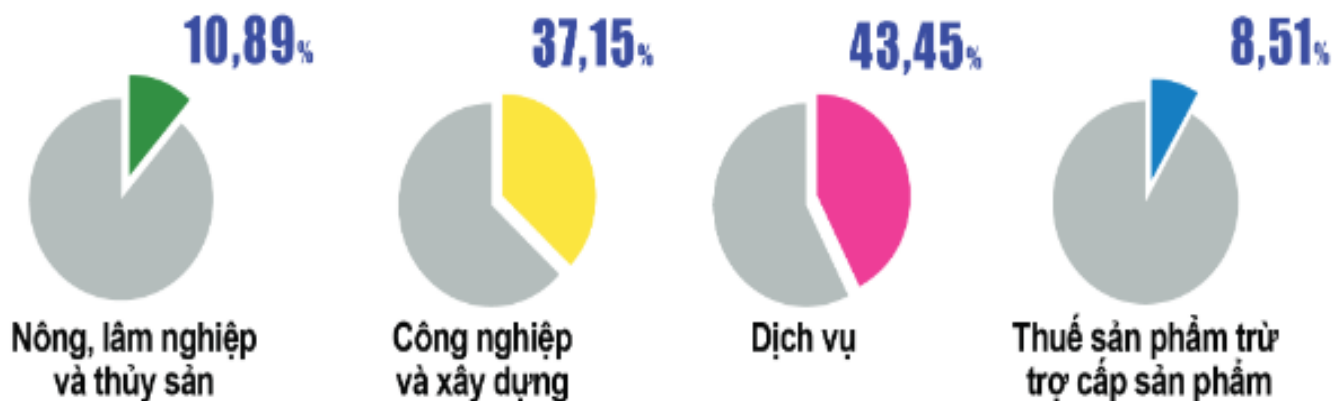


Nguồn: Cục Thống kê



KINH TẾ VIỆT NAM QUÝ 1 NĂM 2026

Cơ cấu GDP quý 1 năm 2026



Hoạt động đầu tư

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội quý I năm 2026

Đầu tư nước ngoài vào Việt Nam từ 1/1 đến 31/3/2026

(so với cùng kỳ năm trước)

Tổng số

744,7

nghìn tỷ đồng

▲ 10,7%

Tổng vốn đăng ký

15,20

tỷ USD

▲ 42,9%

Nhà nước

207,2

nghìn tỷ đồng

▲ 11,6%

Ngoài NN

402,4

nghìn tỷ đồng

▲ 9,8%

FDI

135,1

nghìn tỷ đồng

▲ 11,8%

Tổng vốn thực hiện

5,41

tỷ USD

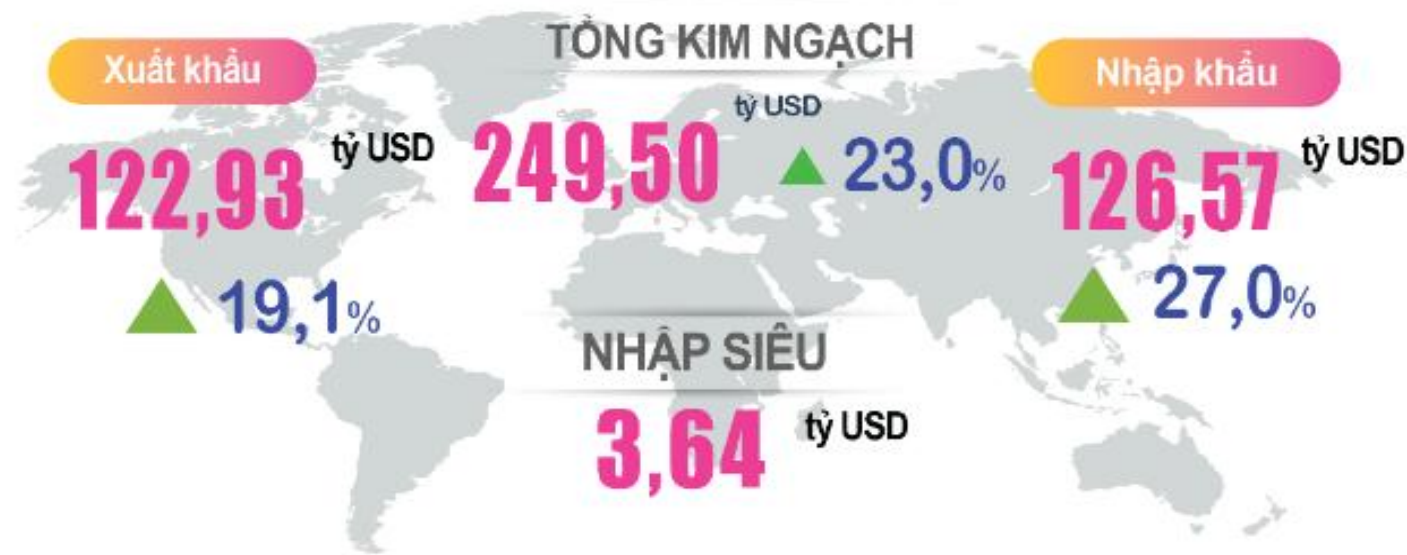
▲ 9,1%

Nguồn: Cục Thống kê



KINH TẾ VIỆT NAM QUÝ 1 NĂM 2026

Xuất nhập khẩu hàng hóa quý 1 năm 2026 (so cùng kỳ năm 2025)



Trồng trọt tính đến 20/3/2026

Diện tích gieo trồng lúa và hoa màu (Nghìn ha, tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước)



2.915,2

▼ 1,3%

Lúa Đông Xuân

312,8

▼ 2,9%

Ngô

43,0

bằng cùng kỳ năm trước

Khoai lang

9,5

▲ 5,6%

Đậu tương

89,6

▼ 1,3%

Lạc

527,9

▲ 0,4%

Rau đậu

Nguồn: Cục Thống kê



KINH TẾ VIỆT NAM QUÝ 1 NĂM 2026

Số lượng gia súc, gia cầm cuối tháng 3/2026 so với cùng thời điểm năm 2025

▲ 2,9%



Lợn

▲ 3,3%



Gia cầm

▼ 4,8%



Trâu

▼ 1,9%



Bò

Lâm nghiệp & Thủy sản

Lâm nghiệp quý I năm 2026



45,6 nghìn ha

▲ 1,5%

Diện tích rừng trồng mới tập trung

4,3 triệu m³

▲ 2,6%



Sản lượng gỗ khai thác

Sản lượng thủy sản quý I năm 2026

(so với cùng kỳ năm trước)

Tổng số

2.184,0 nghìn tấn

▲ 3,2%

Nuôi trồng

1.296,8

nghìn tấn

▲ 5,4%

Khai thác

887,2

nghìn tấn

▲ 0,2%

Nguồn: Cục Thống kê



KINH TẾ NHẬT BẢN ĐẦU NĂM 2026

1. LẠM PHÁT GIẢM MẠNH

- CPI lõi: **1,6%** (2/2026)
- CPI tổng thể: **1,3%**
- Dưới mục tiêu **2%** của BOJ



- Dưới mục tiêu **2%** của BOJ

2. NGUYÊN NHÂN

- Giá năng lượng giảm **-9,1%**
- Trờ giá điện, nước, xăng dầu
- Xăng giảm từ **190,8¥** → **170¥/L**



3. RỦI RO LẠM PHÁT QUAY LẠI

- Giá dầu thế giới tăng ~**50%**
- CPI có thể tăng lại **2 - 2,5%**



4. CHÍNH SÁCH KINH TẾ

- BOJ có thể tăng lãi suất
- Theo dõi rủi ro lạm phát



Nguồn: Đồ họa theo số liệu của Bộ Nội vụ và Truyền thông Nhật Bản



THƯƠNG MẠI VIỆT NAM - NHẬT BẢN



Quý 1 năm 2026, Việt Nam xuất siêu sang Nhật Bản khoảng 440 triệu USD, giảm 27,5% so với cùng kỳ 2025



Quý 1/2026, Việt Nam xuất khẩu sang Nhật Bản gần 7,09 tỉ USD, tăng 10,7% so cùng kỳ, trong đó:

- Dệt may: 1.000 triệu USD
- Phương tiện vận tải và phụ tùng: 809 triệu USD
- Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác: 719 triệu USD
- Điện thoại các loại và linh kiện: 707 triệu USD



Quý 1/2026, Việt Nam nhập khẩu từ Nhật Bản khoảng 6,65 tỉ USD, tăng 14,8% so cùng kỳ, trong đó:

- Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện: 2.633 triệu USD
- Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác: 1.199 triệu USD
- Sắt thép các loại: 307 triệu USD
- Sản phẩm từ chất dẻo: 224 triệu USD








THƯƠNG MẠI NÔNG SẢN VIỆT NAM – NHẬT BẢN

Xuất khẩu

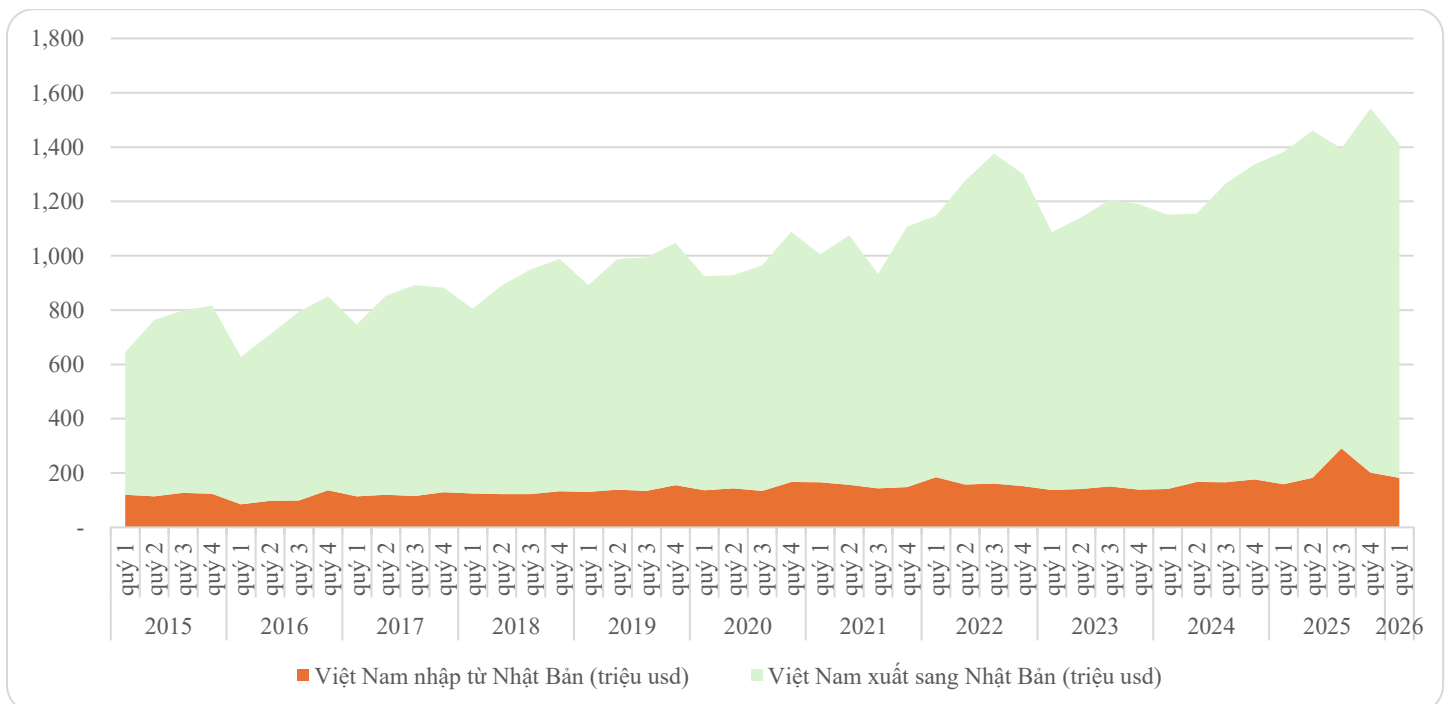
Xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang Nhật Bản trong quý 1/2026 đạt khoảng 1,23 tỷ USD, tăng 0,6% so với cùng kỳ năm 2025.

Các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam bao gồm: gỗ và sản phẩm gỗ, thủy sản, cà phê, rau quả, sản phẩm từ cao su. Các mặt hàng này chiếm 95,6% tổng kim ngạch xuất khẩu nông sản.

Trong đó:

-  Gỗ và sản phẩm gỗ đạt 540 triệu USD, chiếm 43,9%, tăng 5,4%
-  Hàng thủy sản đạt 365 triệu USD, chiếm 29,7%, tăng 1,8%
-  Cà phê đạt 171 triệu USD, chiếm 13,9%, giảm 15,0%
-  Rau quả đạt 58 triệu USD, chiếm 4,7%, tăng 7,4%
-  Sản phẩm từ cao su đạt 42 triệu USD, chiếm 3,4%, giảm 4,7% so với cùng kỳ 2025

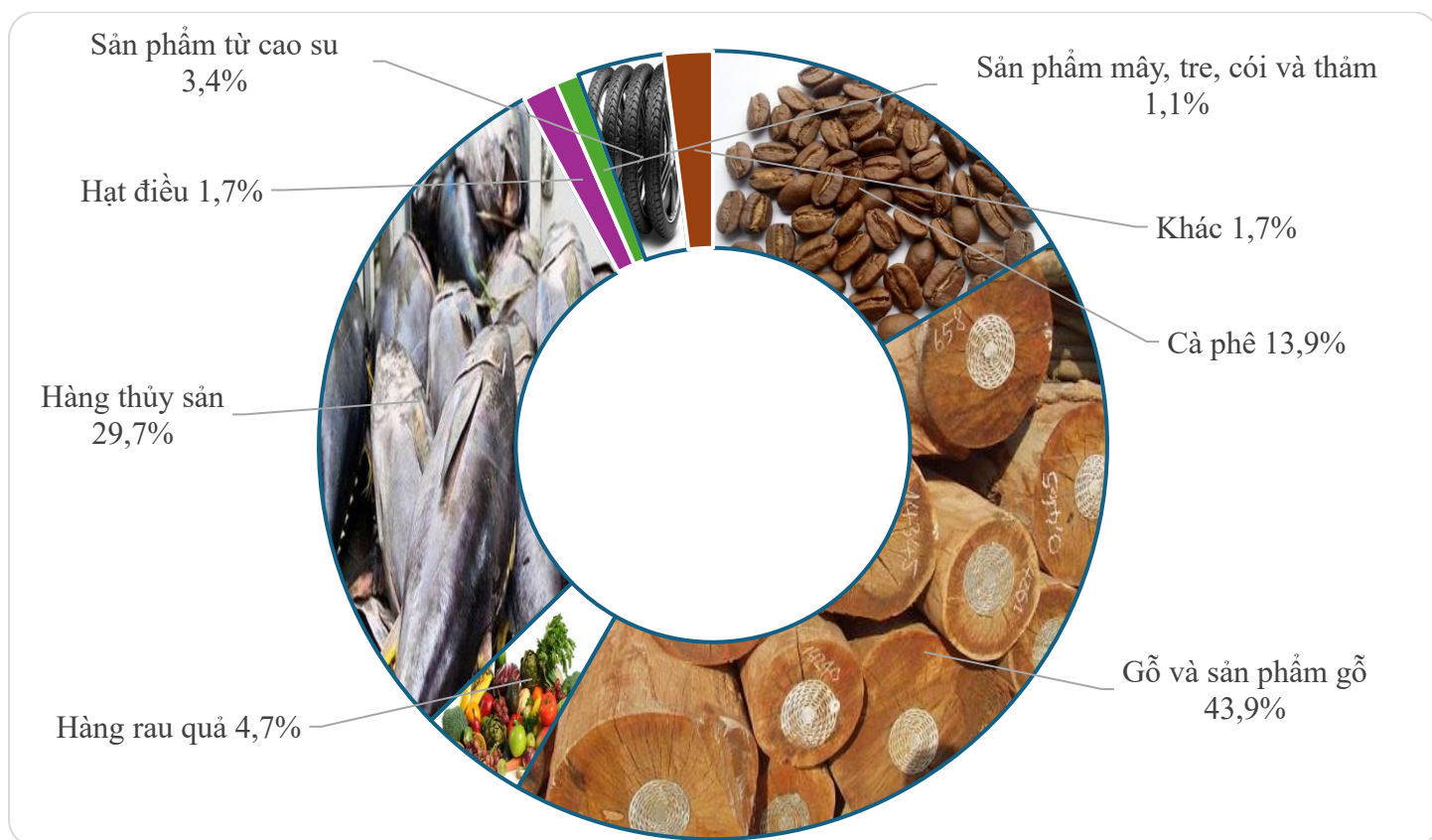
Hình 1: Xuất nhập khẩu nông sản Việt nam - Nhật Bản giai đoạn 2015-2026



Nguồn: Tính từ số liệu Cục Hải quan



Hình 2: Cơ cấu hàng nông sản xuất khẩu chính quý 1/2026



Nguồn: Tính từ số liệu Cục Hải quan

Nhập khẩu

Nhập khẩu nông sản của Việt Nam từ Nhật Bản trong quý 1 năm 2026 đạt khoảng 182 triệu USD, tăng 15,1% so với cùng kỳ năm 2025.

Các mặt hàng nhập khẩu chính của Việt Nam bao gồm: hàng thủy sản, cao su, sản phẩm từ cao su. Các mặt hàng này chiếm khoảng 85,1% tổng kim ngạch nhập khẩu nông sản.

Trong đó:

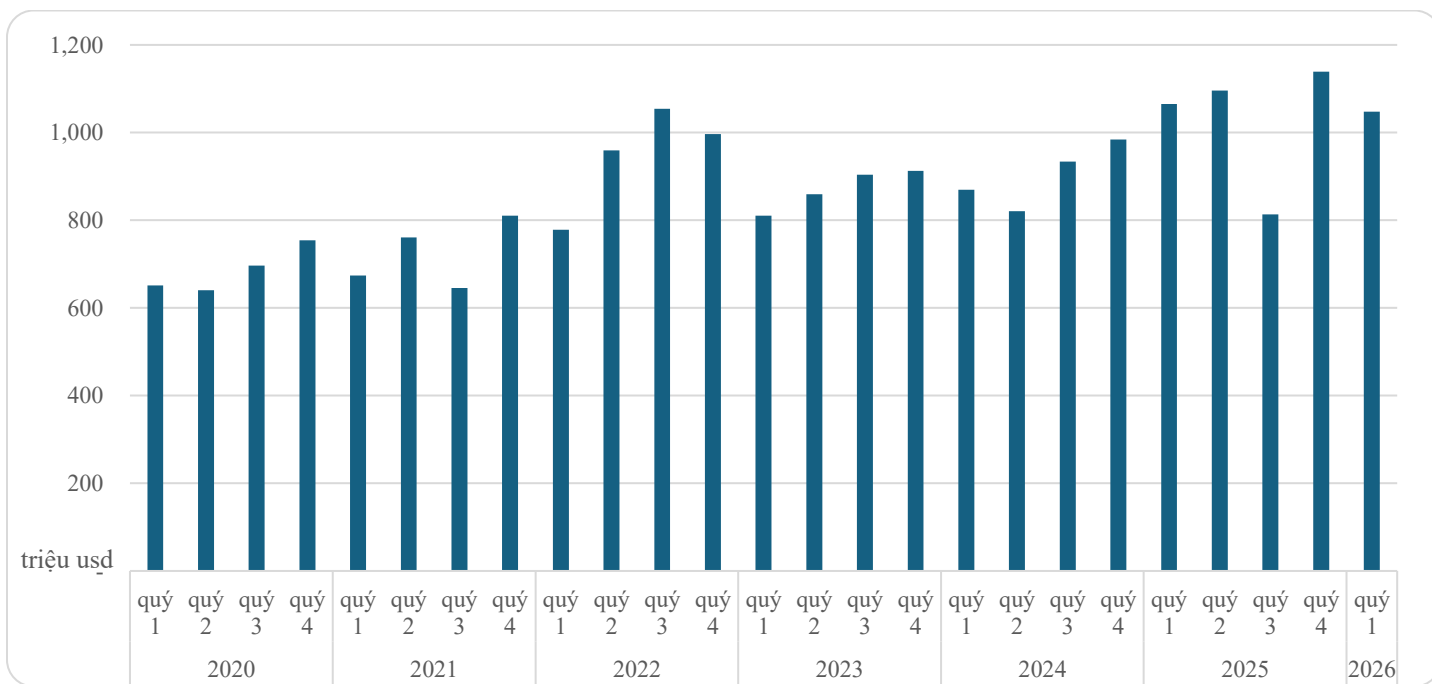
- ✚ Hàng thủy sản đạt 81 triệu USD, chiếm 44,6%, tăng 48,5%
- ✚ Cao su đạt 41 triệu USD, chiếm 22,5%, giảm 8,8%
- ✚ Sản phẩm từ cao su đạt 33 triệu USD, chiếm 18%, tăng 4,7% so với cùng kỳ năm 2025



Cán cân thương mại

Trong cán cân thương mại xuất nhập khẩu nông sản giữa Việt Nam và Nhật Bản, Việt Nam liên tục xuất siêu sang thị trường Nhật Bản thời gian qua; trong đó, quý 1/2026 đạt khoảng 1,05 tỷ USD, xấp xỉ so với cùng kỳ 2025.

Hình 3: Cán cân thương mại NLTS Việt Nam - Nhật Bản



Nguồn: Tính từ số liệu Cục Hải quan

Vị trí nông sản Việt Nam tại thị trường Nhật Bản

Theo ITC, trong 02 tháng đầu năm 2026, gỗ và sản phẩm gỗ; cà phê; hạt điều; sản phẩm mây, tre, cói là những nhóm hàng Việt Nam có vị thế cao tại thị trường Nhật Bản:

- ✚ Gỗ và sản phẩm gỗ tiếp tục là nhóm hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang Nhật Bản, đạt 533,02 triệu USD, tương đương 17,3% thị phần và đứng thứ hai trong các quốc gia cung cấp. Trong khi tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này của Nhật Bản khoảng 3.073,05 triệu USD, kết quả trên khẳng định vai trò quan trọng của Việt Nam trong chuỗi cung ứng gỗ và sản phẩm gỗ tại thị trường này.



- ✚ Cà phê đạt 124,10 triệu USD, chiếm 24,3% tổng giá trị nhập khẩu cà phê của Nhật Bản và cũng xếp thứ hai về quy mô. Với tổng nhu cầu nhập khẩu khoảng 511,39 triệu USD, Nhật Bản vẫn còn nhiều dư địa để Việt Nam gia tăng thị phần, đặc biệt nếu tiếp tục nâng cao chất lượng và đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm.
- ✚ Hạt điều đạt 13,47 triệu USD, chiếm 7,0% trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Nhật Bản (192,97 triệu USD) và giúp Việt Nam giữ vị trí thứ hai trong các nhà cung cấp. Đây vẫn được xem là ngành hàng có năng lực cạnh tranh tương đối tốt của Việt Nam.
- ✚ Sản phẩm mây, tre, cói và thảm đạt 2,56 triệu USD, chiếm 21,8% thị phần và đứng thứ hai về giá trị. So với quy mô nhập khẩu 11,73 triệu USD của Nhật Bản, kết quả này cho thấy Việt Nam đang có lợi thế nhất định trong phân khúc sản phẩm thủ công và thân thiện với môi trường.

	Giá trị (triệu USD) 2T/2026	Thị phần của VN	Thứ hạng của Việt Nam về giá trị	NK của Nhật Bản (triệu USD) 2T/2026
Gỗ và sản phẩm gỗ	533,02	17,3%	2	3.073,05
Hàng thủy sản	156,27	7,4%	3	2.118,52
Cà phê	124,10	24,3%	2	511,39
Cao su và SP cao su	45,85	10,0%	4	460,04
Hàng rau quả	26,32	1,8%	4	1.478,84
Hạt điều	13,47	7,0%	2	192,97
Hạt tiêu	3,30	13,8%	3	23,83
Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	2,56	21,8%	2	11,73
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	2,19	0,2%	20	989,42

Nguồn: Trademap-ITC



Tin biến động thị trường

- + Tăng trưởng kinh tế Nhật Bản duy trì ở mức thấp, với GDP quý 1/2026 chỉ tăng khoảng 0,1%, cho thấy tổng cầu phục hồi chậm. Trong bối cảnh này, các doanh nghiệp nhập khẩu có xu hướng giảm quy mô đơn hàng lớn, tăng cường kiểm soát tồn kho và chuyển sang nhập khẩu theo từng đợt nhỏ, linh hoạt theo nhu cầu thực tế.
- + Lạm phát tại Nhật Bản có xu hướng giảm, với CPI lõi chỉ còn khoảng 1,3–1,6%, thấp hơn mục tiêu 2%. Tuy nhiên, mức giảm này chưa thực sự bền vững, khiến người tiêu dùng duy trì tâm lý thận trọng, ưu tiên chi tiêu cho các mặt hàng thiết yếu và nhạy cảm hơn với giá cả, đặc biệt đối với nhóm thực phẩm và nông sản.
- + Đồng Yên suy yếu (duy trì quanh mức 150–155 JPY/USD) làm chi phí nhập khẩu tăng lên, gây áp lực cho các nhà nhập khẩu trong việc lựa chọn nguồn cung có giá cạnh tranh. Trong bối cảnh đó, Việt Nam vẫn giữ lợi thế ở nhiều mặt hàng nông sản nhờ mức giá hợp lý và nguồn cung ổn định.
- + Các chính sách hỗ trợ của Chính phủ Nhật Bản như trợ giá năng lượng và xem xét giảm thuế tiêu dùng đã góp phần duy trì sức mua ở mức nhất định, qua đó giúp tổng kim ngạch nhập khẩu vẫn duy trì quy mô lớn.
- + Người tiêu dùng Nhật Bản ngày càng ưa chuộng các sản phẩm có chứng nhận môi trường, truy xuất nguồn gốc rõ ràng, đặc biệt trong bối cảnh các chính sách giảm phát thải và tiêu dùng bền vững được thúc đẩy mạnh. Điều này buộc các nhà xuất khẩu, trong đó có Việt Nam, phải nâng cao tiêu chuẩn đối với các mặt hàng như gỗ, cà phê và hạt điều.
- + Theo Bộ Nội vụ và Truyền thông Nhật Bản, năm 2025, tỷ lệ chi tiêu cho thực phẩm của hộ gia đình Nhật Bản tăng lên 28,6% – mức cao nhất trong 44 năm, trong khi chi tiêu bình quân đạt 314.000 yên/tháng (+4,6% danh nghĩa); dù chi cho thực phẩm tăng 5,5%, nhưng giảm 1,2% theo giá thực tế, cho thấy xu hướng thắt chặt chi tiêu và chuyển sang hàng giá rẻ hơn.
- + Nhật Bản vẫn duy trì nhập khẩu cao các mặt hàng nông sản chủ lực do hạn chế về sản xuất trong nước. Cụ thể, cà phê đạt khoảng 511,39 triệu USD, trong đó Việt Nam chiếm tới 24,3% thị phần; nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt 3.073,05 triệu USD, Việt Nam chiếm 17,3%. Tuy nhiên, xu hướng nhập khẩu đang chuyển mạnh sang các sản phẩm chế biến sâu, có thương hiệu và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng.



Chính sách nhập khẩu của Nhật Bản

Ngày 16/12/2025, Nhật Bản đã ban hành văn bản sửa đổi 6 loại thuốc trừ sâu: Esprocarb, Ethaboxam, Mandipropamid, Picarbutrazox, Polyoxin-Zinc và Trifloxystrobin trong một số sản phẩm thực phẩm.

Một số thay đổi MRL ngay lập tức:

Hoạt chất	Thực phẩm	Sau thay đổi (ppim)	Trước thay đổi (ppm)
Ethaboxam	Rau xà lách (bao gồm rau xà lách và rau)	50	25
	Cà chua	3	1
Mandipropamid	Khoai lang	0.09	0.01
	Súp lơ	5	3
	Gừng	0.09	0.01
Picarbutrazox	Cần tây	8	-
	Chanh	2	-
Polyoxin-Zinc	Củ cải đường	0.01	-
	Bông cải xanh	1	-
	Cà tím	0.2	-
	Khoai tây	0.02	0.04
Trifloxystrobin	Cải thảo	1	0.5
	Việt quất	3	2
	Hạnh nhân	0.02	0.04
	Quả óc chó	0.02	0.04
	Mật ong	0.05	-

Một số sẽ thực hiện sau một năm kể từ ngày công bố:

Hoạt chất	Thực phẩm	Sau thay đổi (ppm)	Trước thay đổi (ppm)
Esprocarb	Gạo (gạo lứt)	0.01	0.02
	Lúa mì	0.01	0.05
	Lúa mạch	0.01	0.05
Ethaboxam	Nho	7	8
Mandipropamid	Hành tây	0.05	0.1
	Chanh	1	3
Picarbutrazox	Cà chua	1	2
	Ngô	0.02	0.05
Trifloxystrobin	Đậu phộng	0.02	0.05
	Táo	2	3



Dự báo nhu cầu nhập khẩu nông sản của Nhật Bản

Trong quý 2/2026, nhập khẩu của Nhật Bản dự báo duy trì quy mô lớn và tăng nhẹ, nhờ kinh tế phục hồi với mức tăng trưởng khoảng 1,3%. Tuy nhiên, đà tăng còn hạn chế do đồng Yên yếu, chi phí nhập khẩu cao và doanh nghiệp kiểm soát tồn kho. Dù xuất khẩu quý 1 tăng 16,8%, Nhật Bản vẫn thâm hụt khoảng 1.150 tỷ Yên, cho thấy nhu cầu nhập khẩu còn thận trọng. Đối với nông sản, nhu cầu dự báo ổn định, tăng nhẹ và chuyển mạnh sang sản phẩm chất lượng cao, chế biến sâu.

☕ 1. Cà phê

Nhật Bản là thị trường tiêu thụ cà phê lớn và ổn định tại châu Á, với khoảng 74,3% dân số uống cà phê thường xuyên và tổng tiêu thụ đạt gần 397.300 tấn năm 2025. Nhu cầu nhập khẩu dự báo duy trì bền vững, trong đó Việt Nam là nguồn cung lớn thứ hai (30% thị phần), đặc biệt nổi bật ở cà phê Robusta và cà phê chế biến.

🌾 2. Hạt điều và các loại hạt

Nhu cầu tăng ổn định (quy mô nhập khẩu khoảng 190 triệu USD), gắn với xu hướng tiêu dùng thực phẩm lành mạnh. Thị trường chuyển sang ưu tiên sản phẩm rang sẵn, đóng gói nhỏ, tiện lợi, yêu cầu cao hơn về chất lượng và an toàn thực phẩm.

🍎 3. Rau quả tươi và trái cây nhiệt đới

Nhóm hàng có tiềm năng tăng trưởng do Nhật Bản không có lợi thế sản xuất. Xuất khẩu trái cây Việt Nam sang Nhật đã tăng 7,5% trong quý 1/2026, cho thấy nhu cầu mở rộng rõ rệt. Tuy nhiên, đây cũng là nhóm có rào cản cao, với yêu cầu nghiêm ngặt về kiểm dịch, dư lượng hóa chất và truy xuất nguồn gốc, khiến khả năng mở rộng thị phần phụ thuộc chủ yếu vào chất lượng.

🍷 4. Nông sản chế biến

Đây là phân khúc dự báo tăng trưởng nhanh nhất trong năm 2026, bao gồm trái cây sấy, nước ép, thực phẩm tiện lợi. Tỷ trọng nhóm này có thể đạt 10–15% trong một số phân khúc nhập khẩu, phù hợp với xu hướng tiêu dùng nhanh và dân số già hóa tại Nhật Bản.



Ngành hàng tiềm năng

Trong bối cảnh nguồn cung lúa gạo nội địa suy giảm và chi phí sản xuất tăng cao, Nhật Bản đang đẩy mạnh nhập khẩu để ổn định thị trường, khiến giá gạo trong nước có thời điểm tăng gần gấp đôi. Sự gia tăng mạnh mẽ nhập khẩu, cùng với nghĩa vụ duy trì khoảng 770.000 tấn gạo nhập khẩu mỗi năm, đã mở ra cơ hội đáng kể cho các quốc gia xuất khẩu, trong đó có Việt Nam.

Với lợi thế là một trong những nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới, Việt Nam có khả năng tận dụng cơ hội này, đặc biệt ở phân khúc gạo chất lượng cao. Điểm đáng chú ý là Việt Nam có thể sản xuất gạo Japonica – loại gạo có đặc tính tương đồng với gạo truyền thống của Nhật Bản, phù hợp

Dù tiềm năng rõ rệt, gạo Việt Nam vẫn đối mặt nhiều rào cản:

- ✦ Thuế cao ngoài hạn ngạch → làm giảm sức cạnh tranh
- ✦ Thị phần còn hạn chế, cạnh tranh với Mỹ, Thái Lan...
- ✦ Thói quen tiêu dùng ưu tiên gạo nội địa của người Nhật
- ✦ Yêu cầu đầu tư lớn vào chất lượng và tiêu chuẩn sản xuất

Để khai thác hiệu quả thị trường Nhật Bản, doanh nghiệp Việt Nam cần:

- ✦ Phát triển vùng nguyên liệu đạt chuẩn quốc tế
- ✦ Đẩy mạnh sản xuất gạo Japonica chất lượng cao
- ✦ Ứng dụng công nghệ (giảm phát thải, truy xuất nguồn gốc)
- ✦ Tận dụng các FTA như CPTPP để tiếp cận hạn ngạch thuận lợi
- ✦ Xây dựng thương hiệu gạo cao cấp, phù hợp thị hiếu người Nhật






với khẩu vị người tiêu dùng. Cùng với đó, quan hệ thương mại song phương ngày càng phát triển cũng tạo nền tảng thuận lợi để mở rộng xuất khẩu.



TRIỂN KHAI TẦM NHÌN HỢP TÁC NÔNG NGHIỆP

Ngày 20/3/2026, tại Hà Nội, thay mặt Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Nhật Bản, Thứ trưởng Bộ Tài chính và Đại sứ Nhật Bản tại Việt Nam đã ký 03 Công hàm trao đổi cung cấp vốn vay ODA cho 03 chương trình, dự án với tổng giá trị gần 90 tỷ Yên.

-  Chương trình hỗ trợ ngân sách cho chuyển đổi xanh (50 tỷ Yên): hỗ trợ Việt Nam thúc đẩy tăng trưởng xanh, hoàn thiện chính sách và nâng cao năng lực ứng phó thiên tai. Điểm đáng chú ý là chương trình này gắn với việc ứng dụng công nghệ tiên tiến của Nhật Bản như trí tuệ nhân tạo và dữ liệu vệ tinh.
-  Dự án phát triển nông thôn thích ứng thiên tai: tập trung nâng cao khả năng chống chịu của khu vực nông thôn trước biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai.
-  Dự án phát triển hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu: đầu tư vào cơ sở hạ tầng thiết yếu, hỗ trợ sản xuất và cải thiện sinh kế cho người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số tại khu vực trung du và miền núi phía Bắc.



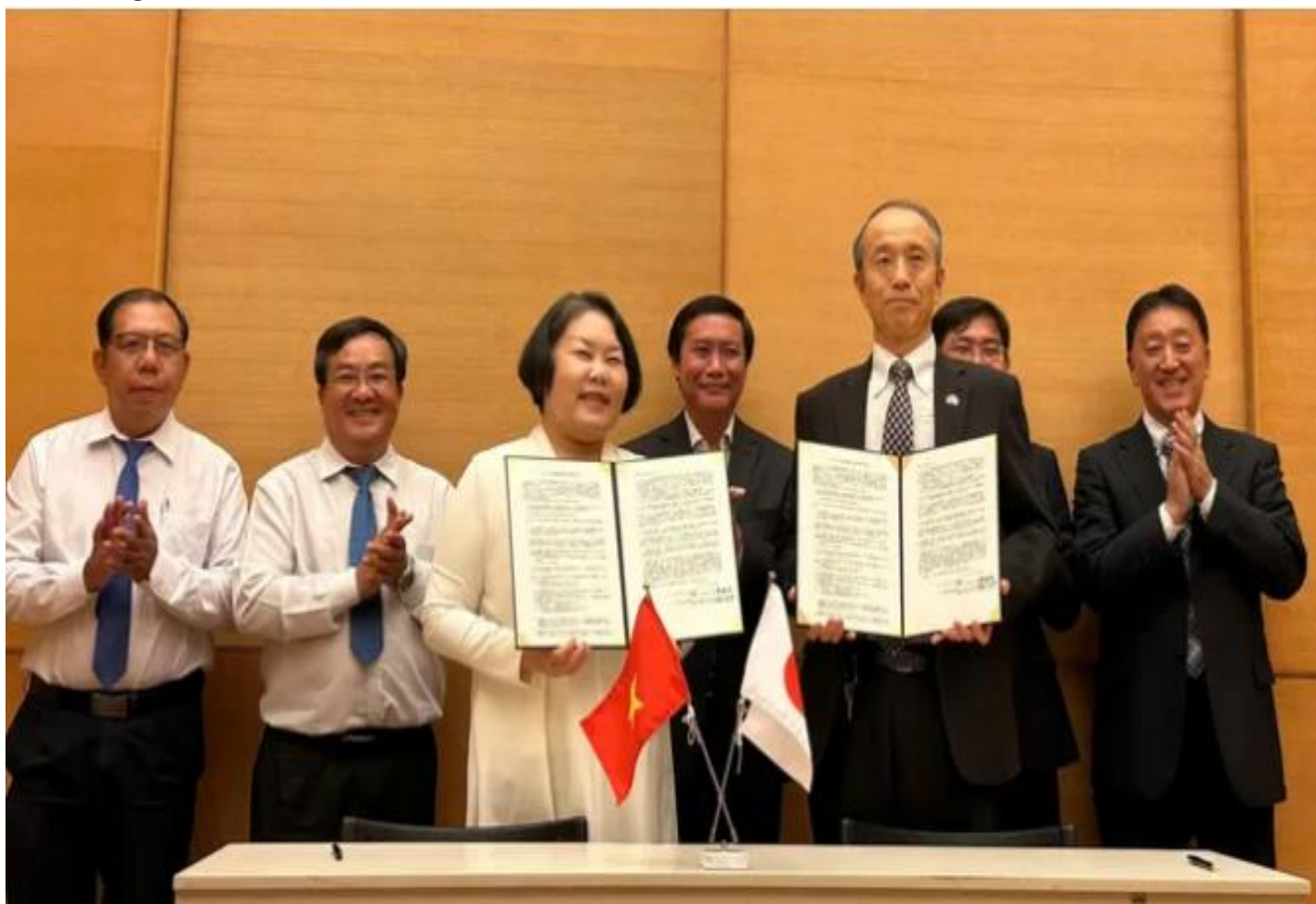


PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ

Ngày 13/3/2026, tại Trụ sở Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại TP.HCM, đã diễn ra lễ ký kết viện trợ dự án phát triển nông nghiệp hữu cơ cho tỉnh Đồng Tháp. Dự án do tổ chức phi lợi nhuận Seed to Table tài trợ với tổng kinh phí khoảng 139.988 USD.

Nội dung chính của dự án:

- ✚ Đào tạo nguồn nhân lực trong nông nghiệp hữu cơ, chế biến thực phẩm và quản lý kinh doanh.
- ✚ Hỗ trợ xây dựng cộng đồng phát triển bền vững thông qua mô hình sản xuất hữu cơ và hệ thống PGS.
- ✚ Phát triển sản xuất đặc sản địa phương gắn với nông nghiệp sạch.
- ✚ Xây dựng vườn rau hữu cơ trong trường học, kết hợp giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho thanh thiếu niên.





HỖ TRỢ SẢN XUẤT LÚA TẠI ĐB SÔNG CỬU LONG

Ngày 03/3/2026, tại Hà Nội, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) cùng các đối tác Việt Nam ký kết hợp tác nhằm nghiên cứu và ứng dụng công nghệ Nhật Bản trong sản xuất lúa tại Đồng bằng sông Cửu Long.


Nội dung chính:

- ✚ Nghiên cứu – thử nghiệm công nghệ: Ứng dụng công nghệ Nhật Bản trong canh tác lúa chất lượng cao, phát thải thấp tại Đồng bằng sông Cửu Long.
- ✚ Ứng dụng robot Aigamo: Robot diệt cỏ bằng năng lượng mặt trời, tích hợp AI và GPS, giúp giảm thuốc bảo vệ thực vật và chi phí sản xuất.
- ✚ Giảm phát thải: Hỗ trợ giảm phát thải khí mê-tan trong sản xuất lúa, phù hợp định hướng tăng trưởng xanh.
- ✚ Hợp tác phát triển: Triển khai mô hình thực nghiệm, hoàn thiện quy trình canh tác và hướng tới sản xuất, phổ biến công nghệ tại Việt Nam.
- ✚ Định hướng dài hạn: Góp phần mở rộng diện tích lúa chất lượng cao, thúc đẩy nông nghiệp bền vững tại Đồng bằng sông Cửu Long.











PHÁT TRIỂN CHUỖI CUNG ỨNG NÔNG SẢN

 Ngày 29/01/2026, tại Nhật Bản, dưới sự hỗ trợ và chứng kiến của Thương vụ Việt Nam tại Nhật Bản, Công ty CP Sản xuất và Xuất nhập khẩu Việt Phúc (VPG) đã ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược (MOU) với doanh nghiệp Maruko Foods (tỉnh Saitama, Nhật Bản).


Nội dung chính:

-  Phát triển chuỗi cung ứng nông sản bền vững tại Việt Nam, hướng tới xuất khẩu sang Nhật Bản.
-  Tập trung vào các mặt hàng: chuối, sầu riêng, dứa, cà phê, chanh leo...
-  Xây dựng vùng nguyên liệu đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu khắt khe của thị trường Nhật Bản.
-  Chuyển giao công nghệ, kỹ thuật canh tác và chế biến từ phía Nhật Bản.
-  Nghiên cứu phát triển cây nagaimo tại Việt Nam.
-  Tăng cường xúc tiến thương mại, kết nối doanh nghiệp và mở rộng thị trường tiêu thụ.









NÂNG CAO NĂNG LỰC ỨNG PHÓ THIÊN TAI

 Ngày 12/02/2026, tại Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam, diễn ra lễ ký kết dự án hỗ trợ nâng cao năng lực ứng phó thiên tai cho tỉnh Nghệ An.

Dự án do UNESCO thực hiện, với nguồn tài trợ khoảng 80 triệu Yên (~533.000 USD) từ Chính phủ Nhật Bản, triển khai trong giai đoạn từ tháng 3/2026 – 3/2027.

Nội dung chính:

-  Nâng cao hệ thống cảnh báo sớm và giám sát thiên tai.
-  Tăng cường năng lực ứng phó tại địa phương và đào tạo cán bộ.
-  Đảm bảo an toàn trường học và duy trì giáo dục trong tình huống khẩn cấp.
-  Xây dựng công cụ, hướng dẫn phòng chống thiên tai cho cộng đồng.

→ Ý nghĩa: Dự án giúp nâng cao khả năng chống chịu thiên tai, dự kiến hỗ trợ trực tiếp khoảng 15.000 người, đồng thời có thể trở thành mô hình nhân rộng tại các địa phương khác.





HỢP TÁC ĐẦU TƯ VIỆT NAM - NHẬT BẢN

Trong quý 1/2026, có 904 dự án được cấp phép với vốn đăng ký cấp mới 10,235 tỷ USD, vốn đăng ký điều chỉnh 2,304 tỷ USD đầu tư vào Việt Nam. Trong đó, vốn đăng ký cấp mới từ Nhật Bản 1,62 tỷ USD, chiếm 1,87% tổng vốn đăng ký cấp mới vào Việt Nam.

FDI phân theo một số nước và vùng lãnh thổ vào Việt Nam được cấp phép (01/01-31/3/2026)

Nước/vùng lãnh thổ	Số dự án	Vốn đăng ký cấp mới	Vốn đăng ký điều chỉnh
Tổng số	904	10.234,8	2.303,8
Xin-ga-po	114	5.324,3	631,9
Hàn Quốc	93	3.678,2	614,6
Trung Quốc	281	417,5	312,6
Đặc khu hành chính Hồng Kông (TQ)	85	256,8	95,1
Nhật Bản	58	191,3	42,2
Hoa Kỳ	36	91,3	20,3
Xa-moa	5	69,0	4,6
Đài Loan	39	58,0	24,6
Ấn Độ	30	57,2	2,3
Hà Lan	9	32,5	184,6
Ca-na-da	7	10,0	
Thụy Sĩ	5	8,4	
I-xa-ren	3	8,2	
Ác-mê-ni-a	2	8,0	
Vương quốc Anh	13	5,9	4,5
Xây-xen	3	4,3	1,9
Ma-lai-xi-a	13	3,8	0,9
Thái Lan	8	2,1	3,0
Phi-li-pin	3	2,1	
Ô-x-trây-li-a	13	1,0	0,3

Nguồn: Cục Thống kê, ĐVT: Triệu USD

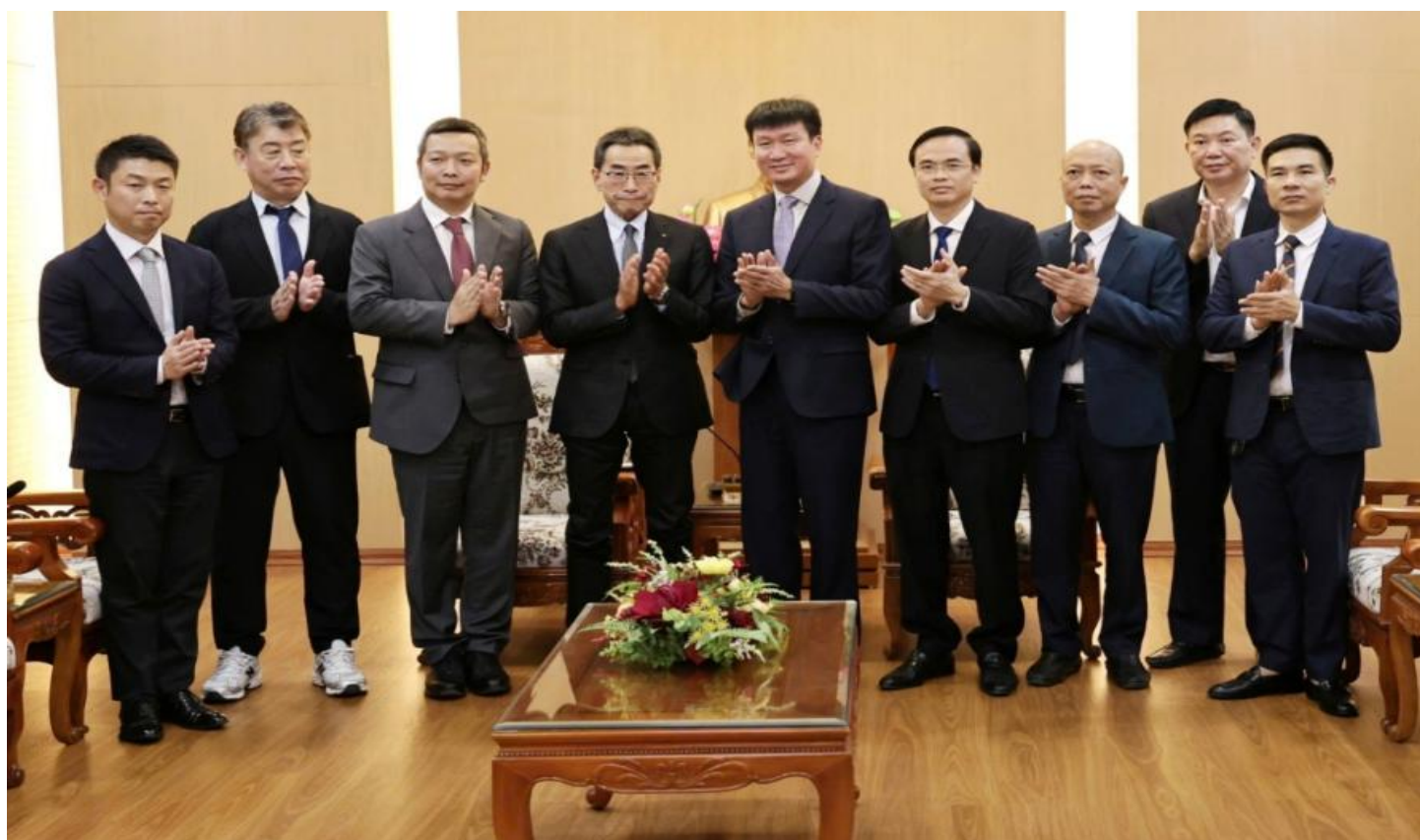


MỞ RỘNG HỢP TÁC ĐẦU TƯ

Ngày 16/01/2026, tại Ninh Bình, lãnh đạo tỉnh đã có buổi làm việc với các nhà đầu tư Nhật Bản, trong đó có Komeri, nhằm tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư dài hạn.

Nội dung cuộc họp:

- ✚ Giới thiệu tiềm năng kinh tế: GRDP 2025 tăng 10,65%, quy mô kinh tế thuộc nhóm lớn của cả nước.
- ✚ Lợi thế thu hút đầu tư: quỹ đất công nghiệp lớn (~12.000 ha, quy hoạch thêm đến 17.000 ha), nguồn lao động ~50.000 người/năm.
- ✚ Định hướng phát triển: ưu tiên công nghệ cao, công nghiệp xanh, phát triển bền vững.
- ✚ Tiềm năng du lịch: gần 20 triệu lượt khách/năm, thuận lợi phát triển đầu tư dịch vụ – du lịch chất lượng cao.
- ✚ Doanh nghiệp Nhật Bản quan tâm: mô hình bán lẻ, chuỗi cung ứng khép kín, sản xuất hàng tiêu dùng và vật tư nông nghiệp.
- ✚ Cam kết của địa phương: hỗ trợ thủ tục, đất đai, tạo điều kiện thuận lợi triển khai dự án.



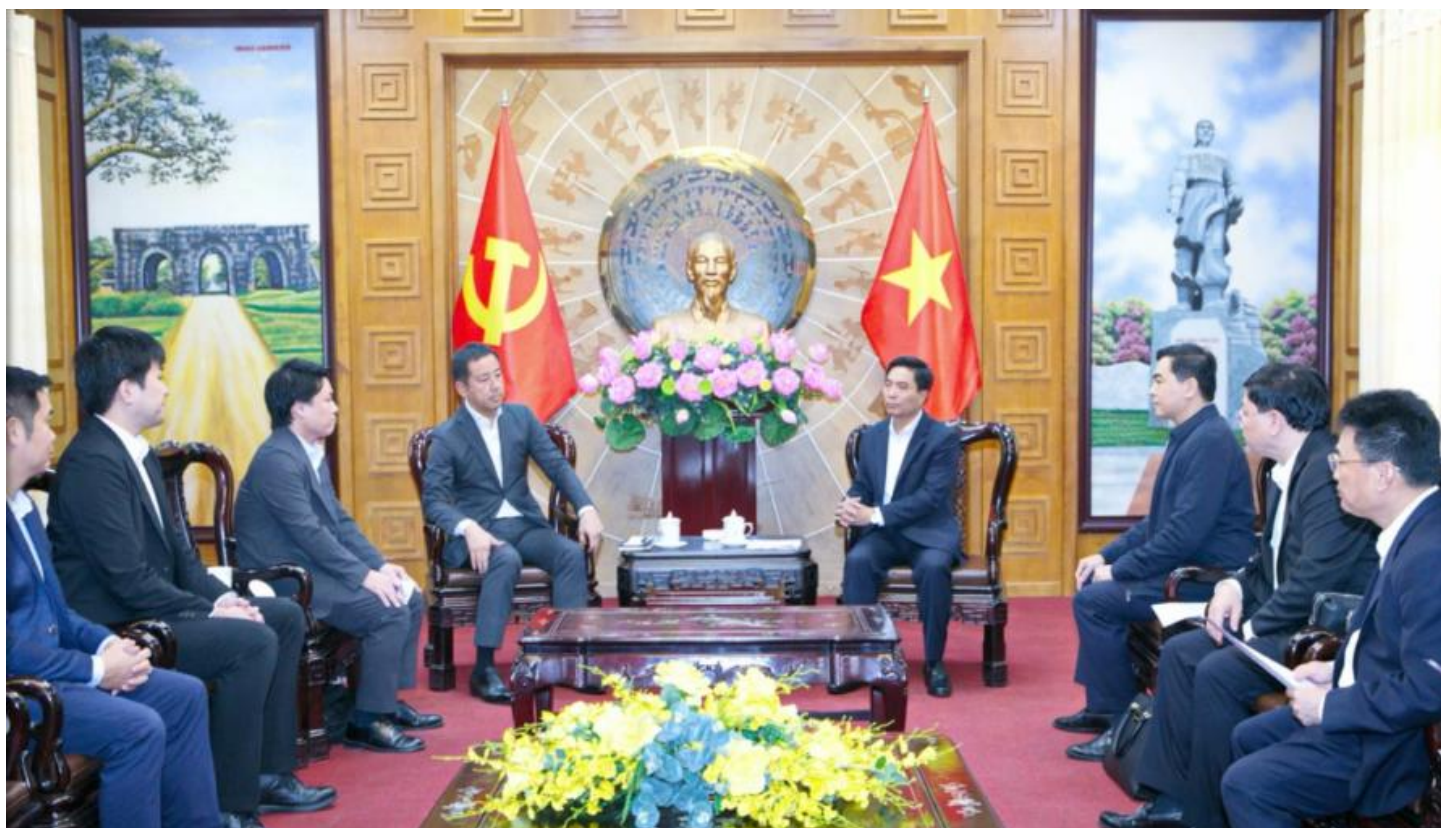


MỞ RỘNG HỢP TÁC ĐẦU TƯ

Tháng 01/2026, tại Thanh Hóa, lãnh đạo tỉnh đã có buổi làm việc với Tập đoàn Sumitomo nhằm trao đổi cơ hội đầu tư.

Nội dung cuộc họp:

- ✚ Hỗ trợ vốn ưu đãi cho các dự án nông nghiệp bền vững, xây dựng chuỗi giá trị phát thải thấp và mở kênh đầu tư quốc tế.
- ✚ Trao đổi về định hướng mở rộng đầu tư của doanh nghiệp Nhật Bản tại Thanh Hóa.
- ✚ Thảo luận triển khai Khu công nghiệp Thăng Long Thanh Hóa (167 ha, ~2.917 tỷ đồng), khởi công tháng 3/2026.
- ✚ Định hướng phát triển hạ tầng, khu công nghiệp và công nghiệp hiện đại.
- ✚ Kỳ vọng hình thành hệ sinh thái doanh nghiệp chất lượng cao, tạo việc làm và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
- ✚ Chính quyền tỉnh cam kết hỗ trợ về thủ tục, hạ tầng và giải phóng mặt bằng.



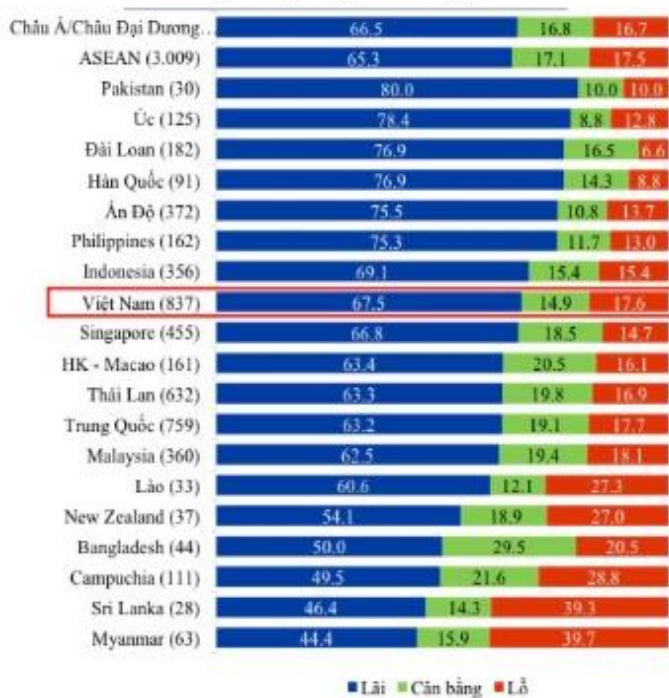


TRIỂN VỌNG HỢP TÁC

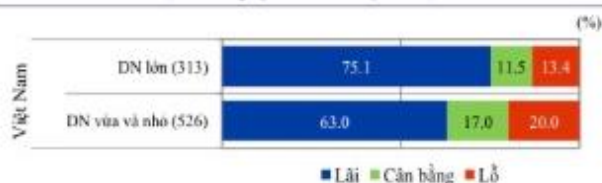
Khảo sát thường niên năm 2025 do Tổ chức Xúc tiến thương mại Nhật Bản (JETRO) thực hiện, cho thấy:

- Tỷ lệ doanh nghiệp Nhật Bản đang hoạt động tại Việt Nam dự báo có lãi trong năm 2025 (kết thúc vào tháng 3/2026) đạt 67,5%. Đây là năm đầu tiên sau 5 năm, tỷ lệ doanh nghiệp có lãi tại Việt Nam đã vượt mức trung bình của toàn ASEAN, hiện ở mức 65,3%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp dự báo thua lỗ giảm còn 17,6%, cho thấy biên độ rủi ro trong hoạt động kinh doanh đang thu hẹp.
- Về triển vọng năm 2026, 47,6% doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam kỳ vọng lợi nhuận sẽ tiếp tục "cải thiện" so với năm 2025, cao hơn mức trung bình ASEAN.

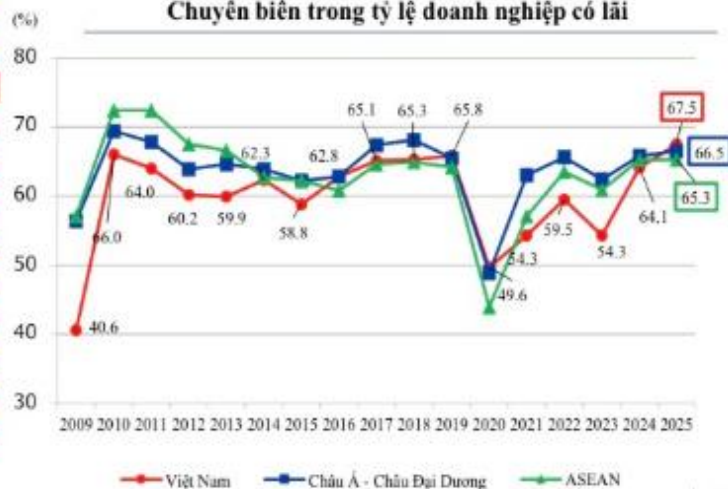
Kỳ vọng lợi nhuận kinh doanh năm 2025
(Theo quốc gia/khu vực) (%)



Kỳ vọng lợi nhuận kinh doanh năm 2025
(Theo quy mô DN tại VN) (%)



Chuyển biến trong tỷ lệ doanh nghiệp có lãi



Copyright © 2025 JETRO. All rights reserved.






DỰ ÁN HỢP TÁC TIÊU BIỂU

1. Dự án “Phát triển nông trại hữu cơ và cộng đồng thân thiện với môi trường tại tỉnh Đồng Tháp”





Địa điểm: tại tỉnh Đồng Tháp

Đơn vị hỗ trợ: Seed to Table (Nhật Bản)






Các giai đoạn đã triển khai:

-  2019–2021: Tập trung sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nâng cao nhận thức cho nông dân và học sinh.
-  2021–2023: Phát triển nhóm nông dân trồng rau hữu cơ, mở rộng mô hình tại trường học.
-  2023–2025: Đẩy mạnh phát triển cộng đồng, đào tạo nhân lực về sản xuất, chế biến và kinh doanh.

Kết quả giai đoạn 2019–2025:

-  Xây dựng 22 mô hình nhà che trồng rau hữu cơ tại trường học.
-  Thành lập 9 nhóm nông dân (23 hộ), diện tích hơn 5,3 ha.
-  Tổ chức trên 30 lớp tập huấn chuyên sâu.
-  Tăng cường giao lưu, học tập kinh nghiệm với Nhật Bản.

Bài học kinh nghiệm:

-  Xây dựng niềm tin (PGS): Áp dụng PGS với sự tham gia nhiều bên giúp tăng minh bạch, củng cố niềm tin và giảm chi phí chứng nhận.
-  Giáo dục từ trường học: Đưa nông nghiệp hữu cơ vào trường học giúp lan tỏa nhận thức và hình thành thói quen tiêu dùng bền vững từ sớm.
-  Tiếp cận theo nhóm hộ: Tổ chức nông dân theo nhóm giúp quản lý chất lượng tốt hơn, chia sẻ kinh nghiệm và tăng quy mô sản xuất.
-  Gắn với thị trường: Kết nối đầu ra ngay từ đầu giúp ổn định tiêu thụ, giảm trung gian và nâng cao thu nhập.
-  Đồng hành kỹ thuật: Chuyên gia hỗ trợ thường xuyên giúp giải quyết kịp thời khó khăn và nâng cao hiệu quả sản xuất.



Giai đoạn 2026–2027:

Ngày 13/3/2026, Lễ ký kết viện trợ cho Dự án “Phát triển nông trại hữu cơ và cộng đồng thân thiện với môi trường tại tỉnh Đồng Tháp” đã được tổ chức trong khuôn khổ Chương trình viện trợ không hoàn lại của các tổ chức NGO Nhật Bản.

Dự án do Tổ chức Seed to Table tiếp nhận với tổng kinh phí 139.988 USD, triển khai tại tỉnh Đồng Tháp.

Nội dung dự án:

- ✚ Đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp hữu cơ, chế biến thực phẩm và quản lý kinh doanh.
- ✚ Mở rộng mô hình nông nghiệp hữu cơ dựa trên kinh nghiệm và nguồn nhân lực đã được bồi dưỡng trước đó.
- ✚ Hỗ trợ người dân xây dựng cộng đồng bền vững thông qua áp dụng nông nghiệp hữu cơ và hệ thống PGS.
- ✚ Đào tạo nguồn nhân lực gắn với phát triển sản xuất đặc sản địa phương và xây dựng vườn rau hữu cơ trong trường học.
- ✚ Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho thanh thiếu niên.





2. Dự án “Khoai mì bền vững”

Dự án do Ajinomoto Việt Nam triển khai từ năm 2023, được Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản lựa chọn nhận trợ cấp.

Địa bàn triển khai: thí điểm tại Đồng Nai, Bình Phước, Tây Ninh và Bà Rịa – Vũng Tàu (địa giới cũ), sau đó mở rộng.

Mục tiêu: phát triển nông nghiệp tái sinh, tăng năng suất, thu nhập và giảm phát thải.

Kết quả nổi bật:

- ✚ Diện tích tăng từ 4,8 ha lên hơn 1.500 ha (2026).
- ✚ Năng suất tăng gấp đôi, giảm khoảng 141 tấn CO₂.
- ✚ Thu hút nhiều hộ nông dân tham gia.

Gói hỗ trợ của Ajinomoto:

- ✚ Giống khoai mì kháng bệnh.
- ✚ Phân bón từ axit amin thay thế một phần phân hóa học.
- ✚ Hướng dẫn kỹ thuật canh tác cải tiến.
- ✚ Ứng dụng số hỗ trợ nông dân.





Kinh nghiệm từ dự án:

- ✚ Kết hợp nông nghiệp tái sinh với công nghệ giúp vừa nâng cao năng suất, vừa giảm phát thải và phụ thuộc đầu vào hóa học.
- ✚ Ajinomoto Việt Nam giữ vai trò hạt nhân trong chuỗi giá trị, từ cung cấp giải pháp đến bao tiêu sản phẩm, giúp nông dân yên tâm chuyển đổi.
- ✚ Triển khai gói giải pháp đồng bộ (giống, phân bón, kỹ thuật, thị trường, công nghệ) là yếu tố quyết định hiệu quả và khả năng nhân rộng.
- ✚ Mô hình thí điểm thực tế tạo niềm tin, giúp thay đổi tập quán canh tác nhanh hơn so với tuyên truyền đơn thuần.
- ✚ Ứng dụng số góp phần nâng cao năng lực sản xuất, tăng khả năng kết nối và hỗ trợ nông dân kịp thời trong quá trình canh tác.





XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

Foodex Japan 2026

Foodex Japan 2026 là kỳ triển lãm quốc tế lần thứ 51 về thực phẩm và đồ uống, khai mạc ngày 10/3/2026 tại Tokyo Big Sight (Nhật Bản); quy tụ hơn 70 quốc gia và vùng lãnh thổ với sự tham gia của gần 3.000 doanh nghiệp trưng bày đa dạng sản phẩm: thực phẩm, đồ uống, nông sản chế biến và giải pháp công nghệ ngành thực phẩm. Đây là một trong những sự kiện thương mại uy tín hàng đầu châu Á trong lĩnh vực thực phẩm, đóng vai trò cầu nối giữa nhà sản xuất, nhà nhập khẩu và hệ thống phân phối toàn cầu.

Tại Foodex Japan 2026, Việt Nam tham gia với quy mô lớn, tổ chức 2 khu gian hàng tại Tokyo Big Sight với tổng diện tích gần 350 m².

- ✚ Khu “Foods of Vietnam” quy tụ 26 doanh nghiệp, trưng bày các mặt hàng xuất khẩu chủ lực như: nông sản chế biến, gạo, gia vị, hạt điều, sản phẩm sữa và bánh kẹo.

- ✚ Khu “Vietnam Embassy Pavilion” quảng bá hình ảnh quốc gia và thương hiệu, với sự tham gia của các doanh nghiệp tiêu biểu như Masan Consumer và TH true MILK.

- ✚ Bên cạnh sản phẩm truyền thống, doanh nghiệp Việt Nam giới thiệu nhiều sản phẩm mới phù hợp xu hướng tiêu dùng như thực phẩm chế biến tiện lợi, đồ uống sáng tạo.





XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

Lễ hội Việt – Nhật lần thứ 11

Lễ hội Việt – Nhật lần thứ 11 diễn ra ngày 07–08/3/2026 tại Công viên 23/9 (TP.HCM), với chủ đề “Trẻ em – Trái đất – Tương lai”, là sự kiện giao lưu văn hóa – đối ngoại lớn giữa hai nước; với các nội dung:

- ✚ Quy mô: Hơn 300 gian hàng (lớn nhất từ trước đến nay), giới thiệu sản phẩm, dịch vụ và kết nối doanh nghiệp Việt Nam – Nhật Bản.
- ✚ Hoạt động giao lưu: Văn hóa, ẩm thực, trải nghiệm áo dài – kimono, các hoạt động thể thao – giải trí cho giới trẻ.
- ✚ Sự kiện bên lề: Hội thảo về du lịch và phát triển nguồn nhân lực, hướng tới kinh tế xanh và chuyển đổi số.
- ✚ Ý nghĩa: Góp phần củng cố quan hệ hữu nghị, hợp tác kinh tế – văn hóa – giáo dục giữa Việt Nam và Nhật Bản.





GIAO LƯU VĂN HÓA

Lễ hội Hoa Anh đào 2026

Lễ hội Hoa Anh đào 2026 được tổ chức tại Gigamall (TP.HCM) vào tháng 3, là sự kiện văn hóa Nhật Bản thường niên nổi bật. Không gian lễ hội được dàn dựng công phu theo ý tưởng “Nhật Bản thu nhỏ”, tái hiện hành trình mùa xuân qua các thành phố Tokyo – Kyoto – Osaka, mang đến trải nghiệm giao thoa giữa truyền thống và hiện đại.

Các nội dung chính:

- + Không gian & trải nghiệm: Khu check-in, cảnh quan hoa anh đào, photobooth và các hoạt động tương tác mang đậm phong cách Nhật Bản.
- + Hoạt động văn hóa – nghệ thuật: Múa Yosakoi, Bon Odori, nghi thức đập rượu sake (Kagami Biraki), pháo hoa khai mạc.
- + Hoạt động cộng đồng – giải trí: Cuộc thi cosplay anime, biểu diễn âm nhạc, võ đạo Aikido.
- + Trải nghiệm sáng tạo: Workshop miễn phí như pha trà matcha, vẽ manga, lắp ráp robotics, công nghệ làm đẹp.
- + Thời gian & ý nghĩa: Diễn ra trong khoảng 6 tuần, trở thành điểm đến mùa xuân hấp dẫn, góp phần kết nối cộng đồng và quảng bá văn hóa Nhật Bản tại TP.HCM.





GIAO LƯU VĂN HÓA

Lễ hội Giao lưu Văn hóa Việt - Nhật Hải Phòng - Nam Cầu Kiền 2026

Lễ hội khai mạc ngày 14/3/2026 tại KCN sinh thái Nam Cầu Kiền (Hải Phòng), nhằm tăng cường giao lưu văn hóa, thắt chặt quan hệ hữu nghị Việt Nam – Nhật Bản và quảng bá mô hình khu công nghiệp sinh thái gắn với phát triển bền vững.

Các nội dung chính:

- + Giao lưu văn hóa: Tái hiện không gian Nhật Bản với Hanami, trà đạo, Yosakoi, Taiko, Kimono, anime – cosplay, ẩm thực Nhật.
- + Kết nối hợp tác: Thu hút cộng đồng doanh nghiệp Việt – Nhật, thúc đẩy hợp tác đầu tư, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp xanh.
- + Ý nghĩa kinh tế: Giới thiệu KCN Nam Cầu Kiền như mô hình tiêu biểu về kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải.
- + Quan hệ song phương: Khẳng định mối quan hệ hợp tác sâu rộng, Nhật Bản là nhà đầu tư lớn tại Hải Phòng (216 dự án, ~6,6 tỷ USD).





SỰ KIỆN SẮP TỚI

1. Triển lãm Global Sourcing Fair Việt Nam 2026

Thời gian: Dự kiến từ 22-24/4/2026

Địa điểm: TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Nội dung: Triển lãm quy tụ hơn 500 doanh nghiệp, 700 gian hàng và 40.000 sản phẩm xuất khẩu. Sự kiện thể hiện sự chuyển dịch của doanh nghiệp Việt sang vai trò đối tác chuỗi cung ứng toàn cầu, đồng thời mở rộng kết nối cung ứng khu vực, thúc đẩy thương mại điện tử và phát triển bền vững, qua đó nâng cao vị thế hàng Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Liên hệ: Hotline: (+84) 28 7101 2828 và email: gsfvietnam@globalsources.com

2. Đoàn giao dịch thương mại và đầu tư tại Nhật Bản

Thời gian: Dự kiến tổ chức từ ngày 27/6 – 03/7/2026

Địa điểm: Tokyo và Osaka, Nhật Bản

Nội dung: Đây là cơ hội để tăng cường kết nối trực tiếp giữa doanh nghiệp hai nước, thúc đẩy các hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư và mở rộng thị trường. Thông qua các hoạt động làm việc, khảo sát, kết nối doanh nghiệp và trao đổi thông tin, chương trình hướng tới tạo ra các hành động hợp tác cụ thể, góp phần thúc đẩy quan hệ thương mại và đầu tư Việt Nam – Nhật Bản phát triển thực chất, hiệu quả và bền vững trong thời gian tới.

Liên hệ: Cục Xúc tiến thương mại, Bộ Công Thương

3. Tổ chức không gian trưng bày, quảng bá sản phẩm OCOP tiềm năng

Thời gian: Quý II-IV/2026

Địa điểm: Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Nội dung: Đây là sự kiện tổ chức không gian trưng bày và quảng bá các sản phẩm OCOP tiềm năng, kết hợp hoạt động trải nghiệm, kết nối giao thương và xúc tiến thương mại, nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ và nâng cao giá trị sản phẩm.

Liên hệ: Phòng Phát triển OCOP và Kinh tế xanh (*Đào Minh Lập: 0943.929.968*).

Bản tin Hợp tác nông nghiệp Việt Nam - Nhật Bản

Đơn vị thực hiện: Viện Chiến lược, Chính sách Nông nghiệp và Môi trường

Đơn vị quản lý: Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Địa chỉ liên hệ: Số 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội, **Điện thoại:** 04-39722067

Email: vienclesnmt@gmail.com